

Số: /KH-STTTT

Bình Định, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Rà soát vùng lõi thông tin di động
và đo chất lượng dịch vụ băng rộng di động
năm 2024 (đợt 1 - 2024)

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-STTTT ngày 15/02/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm của các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở năm 2024;

Và thực hiện Văn bản hướng dẫn số 6074/BTTTT-CSQG ngày 06/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện Chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch rà soát vùng lõi sóng thông tin di động và băng rộng di động năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá chất lượng dịch vụ thông tin di động và băng rộng di động của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh; rà soát và tổng hợp danh sách các điểm, khu vực mà mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps.

- Tổng hợp số liệu chính xác, đầy đủ đối với các thôn và khu vực lõi sóng thông tin di động và băng rộng di động theo tiêu chí do Cục Viễn thông

yêu cầu; phục vụ hiệu quả Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm rà soát đầy đủ các thôn còn lõm sóng trên địa bàn tỉnh; cập nhật thường xuyên các khu vực lõm sóng, khu vực có tốc độ băng rộng di động dưới 40Mbps;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá chất lượng dịch vụ để xây dựng kế hoạch và định hướng việc phát triển cơ sở hạ tầng trong thời gian đến.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kiểm tra, đo kiểm chất lượng dịch vụ tại trung tâm các thôn; các khu vực có dân cư sinh sống; cụm dân cư trên địa bàn tỉnh và tiếp nhận kết quả theo phản ánh của UBND các huyện, thị xã, thành phố, với các nội dung như sau:

1. Nguyên tắc đo và đánh giá kết quả

1.1. Sử dụng công cụ đo băng rộng di động là ứng dụng i-SPEED (ứng dụng do Bộ Thông tin và Truyền thông phát triển và yêu cầu sử dụng).

1.2. Tại 01 vị trí đo phải đầy đủ kết quả của các nhà mạng (chủ yếu gồm 03 nhà mạng: Viettel, Mobifone và Vinaphone).

1.3. Vị trí đo phải bảo đảm thông thoáng, ngoài trời và tại khu vực trung tâm có dân cư sinh sống và thực hiện hoạt động công việc hằng ngày.

1.4. Kết quả đánh giá tại điểm đo là kết quả tổng hợp của 03 nhà mạng như sau:

Stt	Các trường hợp đo	Kết quả đánh giá
01	Kết quả cả 03 nhà mạng không thực hiện được cuộc gọi hoặc chập chờn.	Khu vực lõm sóng di động
02	Kết quả có 01 nhà mạng thực hiện được cuộc gọi và 02 nhà mạng còn lại không thực hiện được cuộc gọi hoặc chập chờn.	Khu vực không lõm sóng di động
03	Kết quả đo tốc độ băng rộng di động cả 03 nhà mạng có tốc độ Download từ 40 Mbps trở xuống hoặc đo chập chờn hoặc không đo được.	Khu vực lõm sóng băng rộng
04	Kết quả đo tốc độ băng rộng di động có 01 nhà mạng có tốc độ Download trên 40 Mbps và không chập chờn.	Khu vực không lõm sóng băng rộng

1.5. Kết quả đo phải đầy đủ các thông tin được nêu tại mục 3.

2. Nội dung thực hiện

Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức đo, bao gồm: theo kế hoạch; theo các địa điểm phản ánh của địa phương; đo các điểm bất kỳ; các điểm khả nghi chất lượng dịch vụ chưa bảo đảm.

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng, ban; UBND các xã, phường, thị trấn; các hội, đoàn thể trên địa bàn; cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tổ chức đo và gửi kết quả phản ánh đến Sở Thông tin và Truyền thông, bao gồm: theo kế hoạch; các điểm bất kỳ; các điểm cần chất lượng dịch vụ bảo đảm phục vụ các nhiệm vụ Chuyển đổi số; các điểm khả nghi chất lượng dịch vụ chưa bảo đảm.

3. Tiếp nhận kết quả đo

Sở Thông tin và Truyền thông chỉ tiếp nhận các kết quả đo có đầy đủ các thông tin cụ thể như sau:

- Đầy đủ địa chỉ: thôn (xóm/ khu vực), xã/ phường/ thị trấn, huyện/ thị xã/ thành phố.
- Có tọa độ đầy đủ: kinh độ và vĩ độ.
- Có kết quả download từ 40Mbps trở xuống (hoặc kết quả bằng 0 Mbps) của cả 03 nhà mạng gồm: Viettel, Mobifone và Vinaphone.

Ghi chú: Không tiếp nhận các kết quả trên 40Mbps.

- Có ngày và giờ đo.

4. Các hình thức gửi kết quả đo

- Bằng văn bản đầy đủ các nội dung tiếp nhận tại mục 3;
- Theo đường link do Sở Thông tin và Truyền thông tạo và cung cấp kèm theo Kế hoạch.
- Theo Zalo tiếp nhận tại các đầu số:

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN

1. Thời gian và địa điểm

- Phân kỳ tổ chức thực hiện đo theo từng quý trong năm.
- Địa điểm tại tất cả các khu vực trung tâm, có dân cư sinh sống trên địa bàn tỉnh.

- Đợt 1 năm 2024: từ ngày 02/5/2024 đến ngày 30/6/2024.

(Sở Thông tin và Truyền thông sẽ có thông báo cụ thể thời gian, địa điểm bằng văn bản).

2. Thành phần

- Đại diện phòng BCVT&CNTT: 02 người.
- Đại diện UBND huyện, thị xã, thành phố: 01 người (khi có yêu cầu).
- Đại diện doanh nghiệp viễn thông: 02 người.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí sự nghiệp văn hóa thông tin năm 2024 được UBND tỉnh cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông tại Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 10/12/2023 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 *(kèm theo dự trù kinh phí)*.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin

- Chủ trì, bố trí cán bộ, thời gian và các phương tiện cần thiết để triển khai thực hiện.

- Thông báo cho các doanh nghiệp liên quan thời gian, địa điểm kiểm tra cụ thể trước khi tiến hành kiểm tra.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn kiểm tra, đo kiểm chất lượng dịch vụ có liên quan bằng công cụ đo i-SPEED *(có tài liệu kèm theo)*.

2. Văn phòng Sở

Phối hợp với Phòng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin hướng dẫn lập, thanh toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo, phân công các phòng, ban có liên quan phối hợp với Phòng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin của Sở trong công tác kiểm tra thực tế các vị trí cần đo (khi có yêu cầu).

Chỉ đạo các phòng, ban; UBND các xã, phường, thị trấn; các hội, đoàn thể trên địa bàn; cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn chủ động tổ chức đo và gửi kết quả phản ánh đến Sở Thông tin và Truyền thông, bao gồm: theo kế hoạch; các điểm bất kỳ; các điểm cần chất lượng dịch vụ bảo đảm phục vụ các nhiệm vụ Chuyển đổi số; các điểm khả năng chất lượng dịch vụ chưa bảo đảm.

4. Các doanh nghiệp viễn thông

Phối hợp, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết. Bố trí cán bộ, phương tiện để triển khai kiểm tra thực tế các vị trí đo.

Trên đây là Kế hoạch rà soát vùng lõm sóng thông tin di động và băng rộng di động năm 2024, kính đề nghị các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND các huyện, tx, tp;
- Giám đốc Sở;
- Văn phòng Sở (để ph/h);
- Lưu: VT, P.BCVT&CNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Hồ Hoài Nam

DỰ TRÙ KINH PHÍ (đợt 1 năm 2024)

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STTTT ngày / /2024
của Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định)

(đơn vị tính: đồng)

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Chi phí thuê xe	Ngày	5	1.600.000	8.000.000	
2	Phụ cấp lưu trú	Người	10	100.000	1.000.000	5 ngày* 2 người = 10 ngày
	TỔNG				9.000.000	

(Bằng chữ: Chín triệu đồng)